



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: 024.38252791 - Fax: 024.38256911



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 18/2025

VIỄN CHÍ

(*Radix Polygalae*)

SKS: HP0225048

Rễ phơi, sấy khô của cây Viễn chí lá nhỏ (*Polygala tenuifolia* Willd.), họ Viễn chí (Polygalaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu nâu vàng.

III. Liên kết chuẩn

Chuẩn dược liệu Viễn chí (*Radix Polygalae*; NIFDC - Trung Quốc); SKS: 120989-202309;

Chất chuẩn tenuifolin (Viện KNTTW); SKS: EC0125009; HL: 92,8% ($C_{36}H_{56}O_{12}$), tính theo nguyên trạng.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Viễn chí.

2. Định tính

Phản ứng hóa học : Thể hiện phản ứng hóa học của dược liệu Viễn chí.

SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị R_f với vết trên sắc ký đồ của dung dịch chất chuẩn tenuifolin và có các vết có cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Viễn chí.

3. Định lượng : 3,3 % tenuifolin ($C_{36}H_{56}O_{12}$), tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp HPLC

4. Tro toàn phần : 3,6 %.

5. Độ ẩm : 6,3 %.

PP sấy (1 g, 105°C, 5h).

6. Tro không tan trong acid : 1,3 %.

7. Chất chiết được trong dược liệu : 44,7 %.

PP chiết nóng, dung môi là ethanol 70%.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	01/2028	<i>Baz</i>

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Lê Quang Thảo
Lê Quang Thảo